



BIẾN ĐỔI VĂN HÓA LÀNG TỪ GÓC NHÌN THỰC TIỄN Ở XÃ NINH VÂN HUYỆN HOA LƯ TỈNH NINH BÌNH

Nguyễn Thị Hằng¹, Nguyễn Thị Hồng Nhung¹, Nguyễn Hồng Thủy¹

Ngày nhận bài: 19/11/2023

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2024

Tóm tắt: Lịch sử Việt Nam từ buổi đầu dựng nước đến nay đã chứng minh làng quê luôn có vai trò quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Làng không chỉ là địa bàn cư trú của cư dân nông thôn và sản xuất nông nghiệp mà còn đảm nhiệm những chức năng mà thành phố không đáp ứng được, trong đó có vấn đề bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, gìn giữ và khai thác các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, các giá trị nhân văn và tài nguyên con người. Trên thực tế, văn hóa làng cho tới nay vẫn chi phối sâu sắc đời sống cộng đồng cư dân nông thôn nước ta. Tuy nhiên, trước những tác động của công cuộc đổi mới, văn hóa làng đang diễn ra sự biến đổi từ khép kín, đề cao vấn đề nội bộ đến hướng ngoại, kết nối thêm nhiều thành tố mới, đồng thời cũng phát sinh nhiều vấn đề cần giải quyết. Biến đổi văn hóa làng từ góc nhìn thực tiễn ở xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình sẽ cho chúng ta có cái nhìn khái quát về sự biến đổi đó.

Từ khóa: Văn hóa làng, Biến đổi văn hóa làng, Biến đổi văn hóa làng ở xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

THE CHANGE IN VILLAGE CULTURE FROM THE PRACTICAL VIEW IN NINH VAN COMMUNE HOA LU DISTRICT NINH BINH PROVINCE

Abstract: Vietnam's history from the beginning of the country's founding has proven that villages always play important roles in all areas of social life. The villages are not only the residence for rural people and agricultural production, but also undertake functions that the city can not meet, including the issue of preserving and developing traditional cultural values, preserving and exploring tangible and intangible cultural values, humanistic values and human resources. In fact, village culture still deeply dominates the lives of rural communities in our country. However, due to the impacts of the renovation process, village culture is undergoing a change which is from being closed and promoting internal issues to being externally oriented. That connects with many new achievements, but there are a lot of problems that need to be resolved as well. The village culture change from a practical perspective in Ninh Van commune, Hoa Lu district, Ninh Binh province will give us an overview of that change.

Keyword: Village culture, village culture change, village culture change in Ninh Van commune, Hoa Lu district, Ninh Binh province.

1. Đặt vấn đề

Từ bao đời nay trong tâm thức người Việt, ngôi làng chiếm một vị trí vô cùng đặc biệt, đó là nơi họ gắn bó suốt cả cuộc đời của mình. Trong làng, văn hóa truyền thống được biểu hiện,

¹ Khoa Văn hóa - Du lịch, Trường Đại học Hoa Lư.



hội tụ và toả sáng qua các khía cạnh như: tín ngưỡng, phong tục tập quán, sinh hoạt xóm làng, đoàn kết cộng đồng, ứng xử cộng đồng, tinh hoa nghề nghiệp.

Biến đổi văn hoá làng là yêu cầu tất yếu của thời đại, văn hóa làng đang đứng trước một thách thức quyết liệt là giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và đổi mới, giữa dân tộc và hiện đại, vừa phải đổi mới, hiện đại hóa, lại vừa phải giữ được bản sắc căn cốt của văn hóa dân tộc. Đây là quy luật khách quan và diễn ra trên nhiều phương diện của đời sống vật chất và đời sống tinh thần trong cộng đồng cư dân của các làng quê. Và đây cũng chính là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc của Đảng và Nhà nước.

Xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình vốn có truyền thống văn hóa lâu đời và tồn tại cùng với bao thăng trầm biến đổi của quê hương, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa đặc trưng của Ninh Bình trong cái nôi văn minh châu thổ sông Hồng. Từ sau thời kỳ đổi mới - nền kinh tế chuyển sang cơ chế thị trường và đặc biệt là từ khoảng năm 1992 - 1993, sau khi tỉnh Ninh Bình được tái lập, nghề chế tác đá ở Ninh Vân phát triển ngày càng mạnh, vì vậy sự biến đổi văn hóa ở làng quê nơi đây cũng diễn ra sớm, nhanh và mạnh hơn so với các làng quê thuần nông khác. Cùng với những biến đổi mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, văn hóa nông thôn ở xã Ninh Vân cũng có sự biến đổi đa dạng, phức tạp, từ diện mạo, cảnh quan đến lối sống, các phong tục, tập quán, quan hệ xã hội, cách thức tiếp cận thông tin và giải trí. Một quá trình chuyển đổi cơ cấu văn hóa tinh thần đang diễn ra do những biến đổi sâu sắc của đời sống kinh tế - xã hội, chứa đựng sự pha trộn, đan xen giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại, nông nghiệp và công nghiệp, nông thôn và đô thị... cũng như làm nảy sinh nhiều vấn đề cần quan tâm.

2. Nội dung

2.1. Những vấn đề chung về sự biến đổi văn hóa làng

Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người tích lũy và sáng tạo ra qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội. Văn hóa là thước đo mức độ nhân bản của con người, văn hóa liên kết con người giữa quá khứ với hiện tại và tương lai. Văn hóa có tính hệ thống, tính giá trị, tính nhân sinh và tính lịch sử bởi nó luôn vận động, kế thừa và biến đổi.

Văn hóa làng là hình thái văn hóa đặc biệt, gắn liền với các làng tụ cư cổ truyền ở nông thôn của người Việt, bao gồm tổng thể các giá trị vật chất (Đình, đền, chùa, nhà ở...) và tinh thần (phong tục, tập quán, lối sống, các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo...) do cộng đồng dân cư ở các làng quê sáng tạo ra, được biểu hiện trong xóm làng hay được đặc trưng bằng kết cấu xóm làng. Theo học giả Trần Quốc Vượng: “Văn hóa Việt Nam cổ truyền về bản chất là một nền văn hóa xóm làng”. Còn nhà nghiên cứu Phan Đại Doãn nhấn mạnh: “Văn hóa làng có nội dung cực kỳ phong phú. Nhiều khi làng đã giải thể nhưng văn hóa làng thì vẫn tiếp tục tồn tại lâu dài”. Thực tế, các yếu tố, bộ phận trong văn hóa làng không tồn tại riêng biệt mà hòa quyện vào nhau tạo nên bản sắc, đặc trưng của cộng đồng làng; đồng thời văn hóa làng luôn vận động và phát triển, các thế hệ kế tiếp luôn có ý thức sáng tạo, phát huy vốn văn hóa cổ truyền để phù hợp với cuộc sống hiện đại.

Biến đổi văn hóa được nghiên cứu từ rất sớm, như một quá trình diễn ra tất yếu, trên tất cả các quốc gia và khu vực, soi chiếu từ các lĩnh vực khác nhau, như nhân học, văn hóa học, dân tộc học, xã hội học... Biến đổi văn hóa là quy luật tất yếu của sự phát triển văn hóa, thể hiện sự chuyển đổi cấu trúc tinh thần một cách tự nguyện, tự giác do quá trình tự thay đổi ý thức của cá nhân và tộc người, nói cách khác đó là quá trình tiếp biến văn hóa. Công trình *Biến đổi văn hóa ở các làng quê hiện nay* của tác giả Nguyễn Thị Phương Châm đã khái quát được hầu hết các quan điểm về biến đổi xã hội, biến đổi văn hóa. Biến đổi văn hóa là “quá trình thay đổi các dạng thức văn hóa, các thành tố văn hóa tạo nên màu sắc mới cho một tổng thể văn hóa và trong quá trình đó có sự tác động, can thiệp ở các mức độ khác nhau của các động thái kinh tế, chính trị, xã hội, đặc biệt là quá trình hội nhập, hiện đại hóa và toàn cầu hóa”. Văn hóa biến đổi trước và kéo dài sau những biến đổi chính trị, kinh tế, kỹ thuật. Cũng cần thấy rằng, nhân tố có ảnh hưởng trực tiếp đối với sự biến đổi văn hóa chính là sự vận động và phát triển của đời sống kinh tế - xã

hội, nên cần đặt sự biến đổi văn hóa trong khung biến đổi xã hội và sự biến đổi ở từng lĩnh vực riêng như vậy, lâu dần sẽ làm biến đổi nội dung và cấu trúc của một nền văn hóa tổng thể. Biến đổi văn hóa là quá trình mang tính liên tục, tiếp nối, có sự đan xen giữa cái cũ và cái mới, giữa cái truyền thống và hiện đại.

Biến đổi văn hóa làng có thể được hiểu là những sự vận động, thay đổi của bức tranh văn hóa làng nói chung cũng như sự biến đổi của các thành tố, phương diện trong chỉnh thể đời sống văn hóa của cộng đồng dân làng. Quá trình này diễn ra có thể do những tác động của các nhân tố như kinh tế, chính trị, xã hội... và là kết quả của vận động tự thân của văn hóa. Trong bối cảnh công nghiệp hóa và hiện đại hóa ngày càng sâu rộng, nhanh chóng như hiện nay, khi một phần đáng kể diện tích đất canh tác nông nghiệp ở nhiều vùng nông thôn chuyển sang phục vụ cho việc xây dựng các nhà máy, xí nghiệp, khu đô thị, khu dân cư mới... những biến đổi trong bức tranh văn hóa của cộng đồng làng diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Đó là sự thay đổi từ lối sống, cách sinh hoạt, sáng tạo văn hóa, đến cách tư duy, nếp nghĩ, hệ giá trị, các phong tục tập quán...

Biến đổi văn hóa làng do tác động và ảnh hưởng của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xu hướng mang tính quy luật trong sự vận động, phát triển của văn hóa. Quá trình này diễn ra khi có sự tác động của môi trường sống thay đổi, dẫn đến ý thức văn hóa tộc người cũng dần biến đổi cho phù hợp với cuộc sống hiện hữu. Đó là kết quả của sự tiếp biến văn hóa một cách tự nguyện, tự giác do vai trò tự điều chỉnh văn hóa của mỗi cá nhân, mỗi nhóm người trong cuộc sống cộng cư của họ để cùng thích ứng với xã hội hiện hữu.

Quá trình biến đổi văn hóa ở các làng quê là sản phẩm tất yếu của tiến trình hiện đại hóa nên nhìn chung nó có tác động tích cực, đem lại sự tiến bộ trong đời sống xã hội nói chung cũng như với phát triển văn hóa ở khu vực nông thôn nói riêng. Tuy nhiên, quá trình này cho thấy nhiều vấn đề phức tạp nảy sinh, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội và văn hóa của cộng đồng làng: lối sống thực dụng, đôi khi đề cao thái quá các giá trị vật chất, nguy cơ mai một những giá trị truyền thống tốt đẹp, nạn ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự... cần được quan tâm.

2.2. Sự biến đổi văn hóa làng ở xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình trong giai đoạn hiện nay

Sự biến đổi về kinh tế - tiền đề cho sự biến đổi văn hóa làng

Ninh Vân là xã miền núi lại thuộc vùng chiêm trũng nằm ở phía cuối huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình với diện tích tự nhiên trên 6.400ha, trong đó núi đá và rừng chiếm trên 70% diện tích, đất sản xuất nông nghiệp chiếm 15%, xong cho đến thời điểm hiện nay chỉ còn trên 400 ha. Là địa phương có trữ lượng đất rừng và núi đá vôi khá lớn nhưng không được khai thác, trước những năm 1980, nhân dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, cũng do là vùng chiêm trũng nên phần lớn đất trồng lúa chỉ gieo cấy một vụ chiêm, cơ sở hạ tầng yếu kém, đời sống nhân dân rất khó khăn, hộ nghèo chiếm tới 10%. Cũng do phương thức sản xuất lạc hậu, hạ tầng nông thôn thấp kém, kinh tế nghèo nàn, cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp đã kéo theo nhiều lĩnh vực xã hội tụt hậu, không phát triển được, trong đó có lĩnh vực văn hoá xã hội, giáo dục. Hơn nữa sự nhận thức còn hạn chế nên các loại hình văn hoá nghệ thuật dân gian bị lãng quên hoặc bị xem nhẹ, thậm chí có loại hình văn hoá mang bản sắc văn hoá dân tộc lại bị bài trừ, bị cấm đoán, hàng loạt cơ sở thờ tự tín ngưỡng như đình, đền, miếu, phủ bị phá bỏ, các di tích lịch sử văn hoá, cơ sở tôn giáo bị lãng quên.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI năm 1986 đã khởi xướng công cuộc đổi mới đất nước, đây chính là luồng gió mới, là động lực để Ninh Vân phát triển. Những biến đổi trong cơ cấu kinh tế và đời sống xã hội chính là tiền đề đưa tới những thay đổi trong đời sống văn hóa của cộng đồng làng nơi đây. Ninh Vân đã mạnh dạn đổi mới các hoạt động kinh tế, sắp xếp và định hướng lại công tác quản lý của các hợp tác xã nông nghiệp, giải thể các loại hình kinh tế tập thể không hiệu quả, từ việc giao khoán công việc đến giao khoán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi đến các hộ gia đình, và sau đó là thực hiện chính sách giao ruộng đất sản xuất nông nghiệp lâu dài cho người dân đã phá bỏ hẳn cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, vi phạm quy luật khách quan trong quản lý kinh tế, giải phóng sức lao động và phát huy quyền làm chủ và sức sáng tạo,

phương thức sản xuất của người dân, các hộ gia đình đã được giao ruộng đất lâu dài để chủ động đầu tư, canh tác, từ đó kinh tế nông nghiệp của Ninh Vân đã có bước phát triển nhanh và mạnh mẽ, từng là địa phương thiếu lương thực trầm trọng, trước năm 1980 do chỉ có 2/3 diện tích đất nông nghiệp cấy 2 vụ nhưng năng suất lúa bình quân chỉ đạt 25 – 30 tạ/ha, rồi từ các chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông thủy lợi, áp dụng các thành tựu khoa học, máy móc cơ giới hoá vào sản xuất nông nghiệp. Đến nay, 100% diện tích đất nông nghiệp đã gieo cấy 2 vụ năng suất đã đạt từ 54 – 62 tạ/ha, người dân đã có lương thực tích trữ để dành và nhiều hộ gia đình đã sản xuất và bán sản phẩm nông nghiệp của mình.

Thiên nhiên đã ưu đãi cho Ninh Vân một nguồn nguyên liệu đá vôi dồi dào, theo một số văn bia, và một số di vật bằng đá là sản phẩm của làng còn lưu giữ tại quần thể di tích lịch sử Tam Thôn thì nghề chế tác đá mỹ nghệ của Ninh Vân đã có từ trên 400 năm. Tuy nhiên, trước đây chỉ có một số ít người khai thác đá để sản xuất ra một số loại sản phẩm thông dụng như cối xay, cối giã, chậu cảnh, bể cảnh, một số linh vật và đồ thờ tự trong đình, đền, miếu, phủ, chứ chưa thể hình thành được một làng nghề với đa dạng hoá sản phẩm. Thực hiện nghị quyết số 02-NQ/HNTW ngày 09/4/1987, nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân bắt đầu có cơ chế và cơ hội để phát triển, người dân mạnh dạn chuyển đổi, đầu tư để sản xuất, áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất đã cho ra đời nhiều mặt hàng có giá trị kinh tế cao, từ phục vụ nhu cầu trong nước đã vươn ra các thị trường quốc tế, từ một loại nghề nhỏ lẻ theo gia đình, đến nay hầu như 13/13 thôn đều có người làm nghề đá. Năm 2004 có 4 làng (Thôn) được UBND tỉnh Ninh Bình công nhận là làng đá mỹ nghệ, và đến nay 8/13 thôn được công nhận là làng đá mỹ nghệ truyền thống. Toàn xã có trên 100 cơ sở sản xuất đá mỹ nghệ, 20 doanh nghiệp khai thác chế tác đá, xây dựng được cụm công nghiệp làng nghề đá mỹ nghệ diện tích trên 55 ha và một số doanh nghiệp dịch vụ vệ tinh khác.

Sự biến đổi về văn hóa vật chất

Cũng từ việc kinh tế phát triển nhanh, mạnh mẽ và vững chắc nên dẫn đến sự biến đổi về văn hóa vật chất. Xã Ninh Vân đã có điều kiện đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng từ giao thông, thủy lợi đến y tế giáo dục và các thiết chế văn hoá. Diện mạo nông thôn xã Ninh Vân đã có chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng. Nhiều di sản văn hóa vật thể được bảo tồn, tôn tạo. Năm 2010 xã Ninh Vân được chọn làm điểm xây dựng Nông thôn mới, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, “Dân biết dân bàn, dân làm, dân hưởng thụ” đã vận động nhân dân tham gia đóng góp công sức tiền của để cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, nhà văn hoá, các công trình văn hoá tín ngưỡng tâm linh. Do công tác triển khai và phát động phong trào có kế hoạch chủ động và bài bản nên việc xây dựng nông thôn mới của Ninh Vân được thực hiện thuận lợi, đa số người dân đồng tình ủng hộ. Trước đây việc đi lại trong làng của người dân tương đối khó khăn do hệ thống đường nhỏ, phần lớn là đường đất và chỉ trong 5 năm người dân đã đóng góp hàng chục tỷ đồng, hiến 9.300m² đất để mở rộng và nâng cấp trên 85 km đường làng, ngõ xóm, cho đến nay 100% đường làng, ngõ xóm ở các thôn đã được bê tông hoá. Xây mới 13 nhà văn hoá với đầy đủ các thiết chế văn hoá, có ban chủ nhiệm quản lý, sử dụng nhà văn hoá, 12/13 thôn có sân tập bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, 12/13 nhà văn hoá có lắp đặt dụng cụ tập luyện thể thao. Phần lớn các gia đình đã có điều kiện làm nhà cao tầng, các công trình khép kín thuận lợi cho sinh hoạt, đời sống được nâng cao. Công nghệ thông tin, nhất là thông tin đại chúng có bước phát triển mạnh mẽ, việc 100% số hộ dân đều có ti vi, radio, 100% số hộ và khoảng 95% số người dân có điện thoại là một bước phát triển vượt bậc, rất nhiều người đã biết sử dụng máy tính phục vụ cho công việc và kinh doanh. Hệ thống đài truyền thanh của xã được xây dựng bằng hệ thống phát thanh không dây với trên 30 cụm loa ở các thôn xóm.

Sự biến đổi về văn hóa tinh thần

Xã hội hóa hoạt động văn hóa ngày càng được mở rộng, góp phần đáng kể vào việc xây dựng các thiết chế văn hóa, nhiều phong tục, tập quán được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân được quan tâm, nhiều phong trào, hoạt động văn hóa đạt được những kết quả cụ thể, thiết thực, phát huy được truyền

thống văn hóa gia đình, dòng họ, cộng đồng... Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, thể chế văn hóa từng bước được hoàn thiện, đội ngũ làm công tác văn hóa, văn nghệ có bước trưởng thành. Toàn xã đã xây dựng được 11 câu lạc bộ văn nghệ, trong đó có 2 câu lạc bộ hát chèo, 02 câu lạc bộ bóng bàn, 8 đội bóng đá nam, nữ, 12 câu lạc bộ dân vũ của hội phụ nữ. Hiện nay hoạt động thể dục thể thao vẫn được duy trì và hoạt động đều đặn, bên cạnh các loại hình thể thao truyền thống còn có các loại hình thể dục thể thao mới như đi bộ, xe đạp, yoga, thể dục nhịp điệu, nhảy dân vũ, nhảy zumba... được duy trì với hàng trăm người tham gia, mặt trận tổ quốc xã phối hợp với hội người cao tuổi đã phát động và xây dựng được 6 đội dưỡng sinh của người cao tuổi và duy trì hoạt động với trên 300 người tham gia. Các loại hình văn hoá truyền thống, các trò chơi dân gian được khôi phục như múa sư tử, kéo chữ, cờ tướng phục vụ cho các hoạt động sinh hoạt văn hoá, lễ hội ở địa phương, và tham gia các lễ hội lớn như lễ hội Đình - Lê, Trảng An, lễ hội đền Thái Vi...

Toàn xã đã hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới ở khu dân cư” nay là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá nông thôn mới - đô thị văn minh” phối hợp với Đoàn thanh niên và các tổ chức thành viên phát động nhiều các phong trào thi đua yêu nước. Vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, hiện nay hầu hết các đám tang đã bỏ được hầu hết các hủ tục mê tín dị đoan, bỏ hẳn việc mời gọi ăn uống linh đình trong đám tang, bốc mộ, vận động nhân dân thay đổi cách mai táng như chôn một lần, hỏa táng để đảm bảo vệ sinh môi trường và văn minh, trong 3 năm phát động mô hình “Đám hiếu văn minh” đã có nhiều đám tang hỏa táng người quá cố được dư luận nhân dân đồng tình ủng hộ. Đoàn thanh niên vận động phong trào “Đám cưới không khói thuốc” đến nay hầu hết các đám cưới đã giảm đáng kể việc sử dụng thuốc lá, có nhiều thôn đám cưới đã không còn người hút thuốc lá, việc ăn uống cũng giảm một phần, chương trình tổ chức lễ thành hôn đơn giản gọn nhẹ vui tươi. Hương ước, quy ước được bổ sung các nội dung phù hợp, phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nề nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau. Từ đó đã xuất hiện ngày càng nhiều gương người tốt, việc tốt, nhiều cá nhân làm ăn kinh tế giỏi. Các tệ nạn xã hội ngày càng được hạn chế và đẩy lùi, cảnh quan môi trường ở khu dân cư, các cơ quan, đơn vị ngày càng khang trang, sạch đẹp; gia đình hòa thuận, tình làng nghĩa xóm luôn được thắt chặt, tinh thần tương thân tương ái được củng cố và phát huy.

Xã Ninh Vân có 2 tôn giáo là Phật giáo với khoảng 900 tín đồ, 8 ngôi Chùa và Công giáo có trên 300 hộ với trên 1000 giáo dân, 1 giáo xứ, 3 nhà thờ giáo họ. Về tín ngưỡng có 9 ngôi đình, trong đó còn giữ được 2 ngôi đình cổ, 22 đền, miếu, phủ, có 1 di tích lịch sử cấp Quốc gia. Trong những năm 1975 đến 1977 do nhận thức về văn hoá tâm linh có phần hạn chế, việc sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng bị ảnh hưởng, cấm cản 4/6 ngôi đình, một số đền, phủ, miếu cổ bị dỡ bỏ lấy vật liệu làm nhà kho, trạm y tế, xây cầu cống. Cùng với việc thực hiện công cuộc đổi mới đất nước định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng ta xác định “tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân”, ghi nhận: “Tôn giáo là vấn đề còn tồn tại lâu dài” là những luận điểm nổi bật nhất của Nghị quyết số 24 (1990) của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới” cũng như trong chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta, tiếp theo đó là Nghị quyết 25-NQ/TU ngày 12/3/2003 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa IX) về công tác tôn giáo đã tạo điều kiện cho nhân dân sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng tự do phù hợp với phong tục tập quán địa phương, đã góp phần rất lớn trong phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội. Cũng từ 100% nguồn đóng góp tự nguyện của nhân dân nên các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng dần dần được khôi phục góp phần rất lớn vào phong trào xây dựng nông thôn mới. Năm 1993 Quần thể đền thờ Tam Thôn được nhà nước xếp hạng và công nhận là di tích lịch sử văn hoá cấp Quốc gia, khôi phục lại lễ hội Tam thôn vào ngày 10/3 âm lịch hàng năm, trong lễ hội có các loại hình văn hoá cổ truyền được khôi phục như hát chèo, kéo chữ, múa sư tử, chọi gà, kéo co, cờ tướng, các loại hình thể thao tân tiến như bóng đá, bóng chuyền, dân vũ, thể



hình...Ngoài ra có 2 di tích được xếp hạng di tích văn hoá cấp tỉnh và cũng được khôi phục lễ hội làng hàng năm như hội làng Xuân, hội làng Chấn Lữ. Từ việc tổ chức các lễ hội đã góp phần cho các tầng lớp nhân dân hiểu hơn về cội nguồn dân tộc, ghi nhớ công ơn khai cơ lập quốc và đấu tranh giữ nước của các bậc tiền nhân, khơi lên niềm tự hào dân tộc và ý thức giữ gìn văn hoá, tinh thần yêu nước của nhân dân.

Những mặt hạn chế và các giải pháp để giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa

Bên cạnh những kết quả đạt được trong những năm đổi mới, so với những thành tựu trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội thì thành tựu trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng, chưa đủ để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đảng viên, cán bộ và trong xã hội còn phức tạp, việc tiếp cận và thụ hưởng văn hoá còn nghèo nàn, đơn điệu, còn có khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, môi trường văn hóa còn tồn tại tình trạng thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục, tệ nạn xã hội, tội phạm có chiều hướng gia tăng, một số hủ tục lạc hậu, thói hư, tật xấu, những biểu hiện vô cảm, vun vén cá nhân, phô trương trong việc cưới việc tang và lễ hội, ứng xử thiếu văn hóa, phai nhạt tình làng nghĩa xóm, cờ bạc, mê tín dị đoan, vi phạm pháp luật đầu đô vẫn diễn ra, đặc biệt là hiện tượng ô nhiễm môi trường từ nghề chế tác đá cũng đang là vấn đề đáng báo động. Hệ thống thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động văn hóa còn thiếu và yếu, nhanh xuống cấp, thiếu đồng bộ, hiệu quả sử dụng thấp. Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa cơ sở còn nhiều hạn chế, bất cập. Tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận nhân dân, nhất là lớp trẻ.

Như vậy, biến đổi văn hóa nói chung, biến đổi văn hóa làng nói riêng đang là một xu hướng tất yếu của lịch sử thời đại, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, sự biến đổi văn hóa là một trong những yếu tố làm thay đổi diện mạo của các làng truyền thống ở nước ta. Biến đổi chính là điều kiện để các làng có thể thay đổi, tồn tại và phát triển theo quy mô, mức độ khác nhau. Đây là quy luật khách quan và diễn ra trên nhiều phương diện của đời sống vật chất và tinh thần trong cộng đồng cư dân của các làng quê. Trong bức tranh toàn cảnh về các làng quê có nhiều biến đổi để phù hợp với thời đại, mang lại diện mạo mới trong bối cảnh phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội. Là một tổ chức xã hội cơ sở có kết cấu chặt chẽ và thiết chế riêng biệt, làng tạo nên sức mạnh cố kết cộng đồng và bảo lưu các giá trị văn hóa cổ truyền. Với vai trò là một trong những thành phần cơ bản tạo nên nền văn hóa dân tộc, các giá trị của văn hóa làng tạo nên sức mạnh nội sinh gắn kết và duy trì sự tồn tại giá trị văn hóa lịch sử; tạo nên nét độc đáo, riêng biệt nhưng thống nhất của mỗi cộng đồng văn hóa làng. Để giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa làng truyền thống trước tác động của quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa hiện nay cần có một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, phải kế thừa và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống đã kết tinh nên thuần phong, mỹ tục trong đời sống trong cộng đồng dân cư nông thôn. Đồng thời chú trọng xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, khơi dậy mạnh mẽ các giá trị văn hóa truyền thống trong thôn, xóm, mỗi gia đình, dòng họ và trong mỗi người dân nông thôn. Từ đó, xây dựng mối cố kết cộng đồng bền chặt, đề cao thuần phong, mỹ tục; giữ gìn bản sắc văn hóa tốt đẹp.

Thứ hai, làm tốt công tác trùng tu bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, cơ sở tín ngưỡng tôn giáo gắn với giáo dục truyền thống, tổ chức tốt các lễ hội, hướng dẫn đời sống văn hóa tâm linh lành mạnh, chống mê tín dị đoan.

Thứ ba, phát huy có hiệu quả giá trị văn hóa làng cần phải có những giải pháp căn bản chính là nội tại của mỗi thôn, xóm. Ở đó, cần nâng cao trách nhiệm của người dân đối với việc gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa làng, bởi người dân vừa là đối tượng hưởng thụ, vừa là những chủ thể sáng tạo văn hóa. Theo đó, các cấp ủy, chính quyền cần đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn hóa và xây dựng thiết chế văn hóa, nhân rộng những mô hình văn hóa gia đình, câu lạc bộ văn hóa làng, dòng họ. Nâng cao hiệu lực, hiệu

quả của công tác quản lý nhà nước trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ quản lý văn hóa, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Gia đình các cấp.

Thứ tư, cần có những cơ chế chính sách phù hợp nhằm huy động tối đa nguồn lực để xây dựng và tổ chức các hoạt động văn hóa truyền thống đặc sắc gắn với văn hóa tiến bộ. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế quản lý thực hiện nếp sống văn hóa làng trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ năm, xác định bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng là điều kiện cần thiết, cần chọn lọc những tinh hoa văn hóa, dựa trên nguyên tắc kế thừa, giao lưu và phát triển. Theo đó, “gạn đục khơi trong” để phát huy những yếu tố tích cực, lược bỏ các mặt hạn chế, làm cơ sở cho việc tiếp thu các giá trị văn hóa mới một cách thiết thực để bảo tồn đúng hướng các giá trị văn hóa làng truyền thống để xây dựng xã Ninh Vân ngày càng giàu đẹp văn minh.

3. Kết luận

Phải khẳng định trong những năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng nông thôn mới theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, diện mạo làng quê ở xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đã thay đổi rõ rệt trên nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội và đặc biệt là văn hóa, nhân dân yên tâm tin tưởng tập trung phát triển kinh tế, xã hội ngày càng văn minh, đời sống nhân dân ngày càng ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nông thôn diễn ra ngày càng mạnh mẽ, kéo theo nhiều thay đổi trong đời sống văn hóa. Trong thời gian tới, sự vận động, biến đổi này diễn ra ngày càng phức tạp, đòi hỏi cần có hệ thống chính sách can thiệp phù hợp, nhằm phát huy những ảnh hưởng, xu hướng biến đổi tích cực, đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực, hướng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo giữ gìn và phát triển những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng làng trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Đại Doãn (2001), *Làng Việt Nam - một số vấn đề kinh tế - xã hội - văn hóa*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [2] Trần Quốc Vượng (2007), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Thị Phương Châm (2009), *Biến đổi văn hóa ở các làng quê hiện nay*, NXB Văn hóa – Thông tin và Viện Văn hóa, Hà Nội.
- [4] Phạm Thị Duyên (2018), *Bảo vệ và phát huy giá trị làng nghề chế tác đá mỹ nghệ Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm nghệ thuật trung ương.
- [5] Phạm Thị Loan (2003), *Nghề thủ công truyền thống chạm khắc đá ở xã Ninh Vân, Hoa Lư, Ninh Bình từ 1986 - 2003*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội.